

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 793/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20 tháng 5 năm 2019;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi như sau:

1. Hỗ trợ người chăn nuôi, hộ nông dân, chủ trang trại, gia trại, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi (gọi chung là cơ sở chăn nuôi) có lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh dịch tả lợn châu Phi với mức cụ thể như sau:

- a) Đối với lợn con, lợn thịt các loại: Hỗ trợ 25.000 đồng/kg lợn hơi;
- b) Đối với lợn nái, lợn đực đang khai thác: Hỗ trợ 30.000 đồng/kg lợn hơi.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp chăn nuôi nhỏ và vừa theo tiêu chí quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017 (không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa là công ty con hoặc là công ty có vốn cổ phần chi phối của doanh nghiệp lớn) có lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh dịch tả lợn châu Phi với mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- a) Đối với lợn con, lợn thịt các loại: Hỗ trợ 8.000 đồng/kg lợn hơi;
- b) Đối với lợn nái, lợn đực đang khai thác: Hỗ trợ 10.000 đồng/kg lợn hơi.

Mức hỗ trợ cho các doanh nghiệp tối đa không quá 30% số lỗ do dịch bệnh sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng và tiền bồi thường bảo hiểm (nếu có).

3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo tiêu chí quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017 (không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa là công ty con hoặc là công ty có vốn cổ phần chi phối của doanh nghiệp lớn) và chủ hộ nuôi giữ lợn giống cù ky, ông bà với mức 500.000 đồng/con lợn đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 nhằm nâng cao các biện pháp an toàn sinh học, sát trùng tiêu diệt các loại mầm bệnh đảm bảo duy trì đàn lợn giống phục vụ tái đàn khi kiểm soát được dịch bệnh.

4. Nguyên tắc, trình tự, thủ tục hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

5. Cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương:

a) Các tỉnh miền núi, Tây Nguyên: Ngân sách trung ương hỗ trợ 80% mức ngân sách nhà nước hỗ trợ thiệt hại;

b) Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương còn lại:

Các tỉnh, thành phố có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương từ 50% trở lên: Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để thực hiện;

Các tỉnh, thành phố có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương dưới 50%: Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% phần hỗ trợ từ ngân sách nhà nước;

Các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách còn lại: Ngân sách trung ương hỗ trợ 70% phần hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

c) Các quy định khác:

Các địa phương huy động thêm tối đa 70% Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh để hỗ trợ thiệt hại do dịch tả lợn châu Phi.

Trường hợp các địa phương có mức độ thiệt hại lớn, nếu phần ngân sách địa phương đảm bảo vượt quá nguồn lực của địa phương (gồm: 50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương (bao gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã) và 70% Quỹ dự trữ tài chính địa phương, ngân sách trung ương sẽ bổ sung thêm phần chênh lệch vượt quá nguồn lực của địa phương để các tỉnh, thành phố có đủ nguồn để thực hiện.

6. Giám sát việc tổ chức hỗ trợ

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về

việc tổ chức hỗ trợ kinh phí trong phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi tại địa phương mình quản lý.

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cơ quan liên quan tổ chức giám sát việc thực hiện hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống bệnh dịch tả lợn châu Phi, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ khẩn trương tổ chức thực hiện các nội dung được phân công tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương tổ chức thực hiện các nội dung được phân công tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương đề xuất nguồn vốn phù hợp để thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp 02 phòng thí nghiệm thú y quốc gia và cơ sở nuôi động vật sạch bệnh đạt chuẩn quốc tế với mức an toàn sinh học cấp độ III trở lên theo quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ để bảo đảm an toàn trong chẩn đoán, xét nghiệm phục vụ công tác chống dịch và nghiên cứu sản xuất các loại vắc xin, chế phẩm sinh học (kể cả nguồn dự phòng ngân sách Trung ương), báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 7 năm 2019.

4. Bộ Tài chính căn cứ quy định tại Quyết định này và số thực chi từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng bị thiệt hại do dịch bệnh gây ra do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo (có xác nhận của Kho bạc Nhà nước), xem xét, hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho từng địa phương và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện. Trường hợp dịch bệnh xảy ra ở phạm vi lớn, ngân sách địa phương không đủ nguồn lực để thực hiện phòng, chống dịch, căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Tài chính thực hiện bổ sung một phần kinh phí cho địa phương để thực hiện (tối đa 70% mức ngân sách trung ương hỗ trợ). Sau khi địa phương có báo cáo kết quả thực hiện chi ngân sách cho công tác phòng, chống dịch tả lợn châu Phi, Bộ Tài chính sẽ bổ sung thêm (trường hợp thiếu kinh phí) hoặc thu hồi (trường hợp dư kinh phí) theo quy định.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Khẩn trương tổ chức thực hiện các nội dung được phân công tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ;

b) Quyết định hoặc trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định mức hỗ trợ kinh phí cho cán bộ thú y và những người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật, với mức không thấp hơn ngày công lao động phổ thông

tại địa phương (200.000 đồng/người/ngày làm việc; 400.000 đồng/người/ngày ngày nghỉ, ngày lễ, tết).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ điều kiện thực tế và tình hình biến động giá cả thị trường tại địa phương quyết định mức hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho người tham gia phòng, chống dịch bệnh nhằm tăng tính chủ động của địa phương trong triển khai hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật (ngân sách địa phương đảm bảo phần kinh phí tăng thêm so với quy định; ngân sách trung ương không hỗ trợ).

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp tiêu hủy lợn để phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi trước ngày Quyết định này có hiệu lực, việc hỗ trợ cho chủ vật nuôi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 và Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và sẽ hết hiệu lực vào ngày 31 tháng 12 năm 2019. Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi có trách nhiệm tổng kết, đánh giá, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đề xuất việc hỗ trợ kinh phí trong giai đoạn tiếp theo (nếu có).

2. Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2b).Loan 440

